

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
KHOA KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRI - LUẬT



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

Mã học phần: 196055

Số tín chỉ: 03

Bậc đào tạo: Đại học

Người biên soạn: TS. Lê Thị Thắm

Thanh Hóa, tháng 1 năm 2023

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần:	Mã học phần 196055
Tên tiếng việt: Triết học Mác - Lênin Tên tiếng Anh: Marxist philosophy	
Học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn	
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng: <input type="checkbox"/> Giáo dục đại cương; <input type="checkbox"/> Giáo dục chuyên nghiệp	
<input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	
Số tín chỉ: 3	
Số tiết lý thuyết: 32	Số tiết thảo luận: 26
Số tiết thực hành:	Số tiết tự học: 135
Số tiết các hoạt động khác: <i>Ghi rõ các hoạt động (tham quan, khảo sát, thực địa, hoạt động ngoài trời, tổ chức sự kiện...)</i>	
Học phần tiên quyết:	Không
Học phần kế tiếp:	Kinh tế chính trị Mác-Lênin
Bộ môn quản lý học phần	Lý luận Mác – Lênin

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại, Email	Ghi chú
1	TS. Mai Thị Quý	Phòng A.103. A6, cơ sở chính, Đại học Hồng Đức	0912 603 834	Phó trưởng khoa
2	TS. Lê Thị Thẩm	Phòng A.102. A6, cơ sở chính, Đại học Hồng Đức	0917 304 898	Trưởng bộ môn
3	Ths. Lê thị Hoài	Phòng A.102. A6, cơ sở chính, Đại học Hồng Đức	0974 688 467	Giảng viên
4	TS. Đới Thị Thêu	Phòng A.102. A6, cơ sở chính, Đại học Hồng Đức	0946 302 888	Phó TBM
5	Ths. Bùi Thị Hằng	Phòng A.102. A6, cơ sở chính, Đại học Hồng Đức	0858744555	Giảng viên
6	Ths. Nguyễn Phan Vũ	Phòng A.102. A6, cơ sở chính, Đại học Hồng Đức	0904 600 768	Giảng viên

3. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung học phần: Học phần Triết học Mác – Lênin trình bày nguồn gốc, bản chất, chức năng, quá trình hình thành, phát triển của triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội; quan điểm duy vật biện chứng về vật chất, ý thức; nội dung phép biện chứng duy vật biện chứng; lý luận nhận thức duy vật biện chứng; quan điểm duy vật lịch sử về

sự tồn tại, vận động, phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội; về nguồn gốc ra đời và bản chất của giai cấp, dân tộc, nhà nước, cách mạng xã hội, ý thức xã hội, con người, vai trò của con người trong lịch sử.

Năng lực đạt được: Khái quát được nội dung cơ bản của triết học Mác – Lênin, hình thành tư duy lôgic, tư duy phản biện, phương pháp làm việc khoa học; khả năng nhìn nhận, đánh giá, nắm bắt và giải quyết các vấn đề trong đời sống xã hội một cách đúng đắn, nhạy bén và sâu sắc

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học xong học phần này người học đạt được các chuẩn đầu ra sau đây:

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả chi tiết	Chuẩn đầu ra CTĐT
<i>Kiến thức</i>		
CLO1	Hiểu được sự hình thành, phát triển của triết học, vai trò của triết học Mác – Lênin trong lịch sử triết học và trong đời sống xã hội.	PLO2
CLO2	Nhận biết đúng và hệ thống hóa được lý luận triết học Mác – Lênin về vật chất, ý thức; nội dung phép biện chứng duy vật biện chứng; lý luận nhận thức duy vật biện chứng; quan điểm duy vật lịch sử về sự tồn tại, vận động, phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội; về nguồn gốc ra đời và bản chất của giai cấp, dân tộc, nhà nước, cách mạng xã hội, ý thức xã hội, con người, vai trò của con người trong lịch sử.	PLO3 PLO5
CLO3	Rút ra được ý nghĩa phương pháp từ các nguyên lý, quy luật phạm trù đã học, Biết vận dụng kiến thức đã học dụng đề nhận thức và giải thích những vấn đề phát sinh trong đời sống xã hội hiện nay.	PLO5
<i>Kỹ năng</i>		
CLO4	Hình thành được ở người học kỹ năng làm việc nhóm; khả năng tự học, tự nghiên cứu; khả năng tư duy logic; kỹ năng vận dụng lý luận triết học Mác - Lênin vào việc tiếp cận các môn khoa học chuyên ngành, vào hoạt động thực tiễn của bản thân.	PLO3
CLO5	Có kỹ năng phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong đời sống xã hội.	PLO5
<i>Mức tự chủ và trách nhiệm</i>		
CLO6	Có tư duy sáng tạo, tinh thần làm việc độc lập, tự chủ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm về mọi hành vi của bản thân trước pháp luật.	PL07
CLO7	Có năng lực phán xét, phản biện sự việc trong cuộc sống và đưa ra được chính kiến của mình với lý lẽ khoa học phù hợp với pháp luật	PL07

5. Tài liệu dạy học

<i>Giáo trình chính</i>	1. Bộ Giáo dục & ĐT, Giáo trình Triết học Mác-Lênin, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2019..
--------------------------------	--

Tài liệu tham khảo	1. Bộ Giáo dục & ĐT, Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2013. 2. Bộ Giáo dục & ĐT, Giáo trình Triết học Mác-Lênin, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.
---------------------------	--

6. Đánh giá kết quả học tập

STT	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	Liên quan CDR HP	Trọng số
Kiểm tra thường xuyên (Số TC +01)				
1	Trắc nghiệm/ viết	Rubric 5 bài thi viết	CLO1	30%
			CLO2	
			CLO3	
2	Thuyết trình	Rubric 4 đánh giá thuyết trình theo nhóm	CLO2	
			CLO3	
			CLO4	
3	Chuyên cần	Rubric 1 giá chuyên cần và thái độ	CLO5	
4	Tự học, trả lời câu hỏi trên lớp	Rubric 3 tiêu chí đánh giá bài tập cá nhân/ thực hành/ tự học	CLO6	
			CLO7	
Kiểm tra giữa kỳ (01)				
	Viết	Rubric 5 đánh giá bài kiểm tra viết	CLO 1,2,3, 4,5	20%
Thi cuối kì				
	Trắc nghiệm	Tính theo tỷ lệ số câu đúng/ tổng số câu	CLO 1,2,3,4,5	50%
Thang điểm				10

7. Nội dung và hình thức tổ chức dạy học

CHƯƠNG 1: TRIẾT HỌC VÀ VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

1. TRIẾT HỌC VÀ VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA TRIẾT HỌC

- 1.1. Khái lược về triết học
- 1.2. Vấn đề cơ bản của triết học
- 1.3. Biện chứng và siêu hình

2. TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN VÀ VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

- 2.1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mac – Lenin
- 2.2. Đối tượng và chức năng của triết học Mac – Lenin
- 2.3. Vai trò của triết học Mac – Lenin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay.

CHƯƠNG 2: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG

1. VẬT CHẤT VÀ Ý THỨC

- 1.1. Vật chất và các hình thức tồn tại của vật chất

1.2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức

1.3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức

2. PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

2.1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật

2.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật

3. LÝ LUẬN NHẬN THỨC

3.1. Các nguyên tắc của lý luận nhận thức duy vật biện chứng

3.2. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức

3.3. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức

3.4. Các giai đoạn cơ bản của quá trình nhận thức

3.5. Tính chất của chân lý

CHƯƠNG 3: CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ

1. HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI

1.1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội

1.2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất

1.3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội

1.4. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên

2. GIAI CẤP VÀ DÂN TỘC

2.1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp

2.2. Dân tộc

2.3. Mối quan hệ giai cấp – dân tộc – nhân loại

3. NHÀ NƯỚC VÀ CÁCH MẠNG XÃ HỘI

3.1. Nhà nước

3.2. Cách mạng xã hội

4. Ý THỨC XÃ HỘI

4.1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội

4.2. Ý thức xã hội và kết cấu của ý thức xã hội

5. TRIẾT HỌC VỀ CON NGƯỜI

5.1. Khái niệm con người và bản chất con người

5.2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người

5.3. Quan hệ cá nhân và xã hội; vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong

lịch sử

5.4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam

Nội dung 1, Tuần 1:

Nội dung chính	số tiết	Hình thức tổ chức dạy dạy	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
<p>1. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học.</p> <p>2. Những điều kiện ra đời, phát triển của triết học Mác-Lênin.</p> <p>3. Đối tượng, chức năng và vai trò của triết học Mác – Lênin.</p>	3 tiết Giảng đường	Lý thuyết	<p>1. Sinh viên hiểu được khái niệm, nguồn gốc, bản chất, đối tượng nghiên cứu, vấn đề cơ bản của triết học.</p> <p>2. SV nhận biết được những điều kiện khách quan và chủ quan của sự ra đời triết học Mác – Lênin.</p> <p>3. SV khái quát được khái niệm, đối tượng, chức năng và vai trò của triết học Mác – Lênin.</p>	<p>SV đọc tài liệu: TL1: từ tr 12–47;</p> <p>SV đọc tài liệu: TL1: từ tr 48–59</p> <p>SV đọc tài liệu: TL1: từ tr 95–115;</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến khái niệm triết học, vấn đề cơ bản của triết học, cách giải quyết vấn đề cơ bản của các trường phái triết học; tính tất yếu của sự ra đời triết học Mác- Lênin; đối tượng, chức năng và vai trò của triết học Mác – Lênin</p>
Tự học	ở nhà, ở thư viện		<p>- SV trình bày khái quát quá trình hình thành và phát triển (Những tác phẩm, lý luận chủ yếu) của Triết học Mác-Lênin.</p> <p>2. SV hiểu đúng về thế giới quan và phương pháp luận</p>	<p>SV đọc tài liệu: TL1: từ tr 59–95; SV đọc tài liệu: TL1: từ 99-102</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến quá trình hình thành và phát triển Triết học Mác-Lênin; thế giới quan và phương pháp luận</p>
Tur vấn của GV	Trên lớp hoặc VP BM.		Sinh viên hiểu sâu sắc về các đơn vị kiến thức đã học	Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên

Nội dung 2, tuần 2

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức t/c dạy dạy	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Quan niệm của triết học Mác-Lênin về vật chất</p> <p>2. Tính thống nhất vật chất của thế giới.</p> <p>3. Nguồn gốc, bản chất, kết cấu của ý thức.</p> <p>4. Mối quan hệ giữa VC và YT.</p>	<p>3 tiết</p> <p>Giảng đường</p>	<p>Lý thuyết</p>	<p>1. Sinh viên hiểu và được những nội dung cơ bản trong định nghĩa vật chất của Lênin; Rút ra được ý nghĩa phương pháp luận của định nghĩa vật chất của Lênin.</p> <p>2. SV nhận biết được những quan điểm của CNDVBC về tính thống nhất VC của thế giới.</p> <p>3. Chỉ ra được nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức; so sánh được sự khác biệt về bản chất giữa ý thức với vật chất.</p> <p>4. Mô tả được mối quan hệ biện chứng giữa vật chất - ý thức và ý nghĩa phương pháp luận của mối quan hệ đó.</p>	<p>Đọc tài liệu: TL1 : tr.124-133</p> <p>Đọc tài liệu: TL1 : tr.144- 149</p> <p>Đọc tài liệu: TL1 : tr. 149-172</p> <p>SV đọc tài liệu: TL1: từ tr 172–182;</p>	<p>1.- Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các quan niệm của triết học về vật chất; giá trị của định nghĩa vật chất của Lênin cả về mặt lý luận và thực tiễn; nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức trên lập trường DVBC, mối quan hệ giữa vật chất và ý thức, sự vận dụng mối quan hệ này trong thực tiễn.</p>
<p>1. Thực chất và ý nghĩa cuộc cách mạng trong triết học do Mác và Ăngghen thực hiện.</p> <p>2. Thuộc tính cơ bản nhất của vật chất là gì? Phân biệt vật chất với ý thức.</p> <p>3. Thế nào là quan điểm</p>	<p>2 tiết</p>	<p>Thảo luận</p>	<p>1. SV nắm rõ ý nghĩa và tính cách mạng trong lĩnh vực Triết học do Mác và Ăngghen thực hiện.</p> <p>2. - Chỉ ra được thuộc tính cơ bản của VC là tồn tại khách quan. - Chỉ ra được sự khác biệt giữa VC và ý thức.</p>	<p>- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần.</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV giảng dạy chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên</p>

khách quan? Thế nào là bệnh chủ quan, duy ý chí? Cho ví dụ?			3. - Chỉ ra được cơ sở lý luận và yêu cầu của quan điểm khách quan trong nhận thức và trong hoạt động thực tiễn. Lấy được ví dụ. - Chỉ ra được dấu hiệu của bệnh chủ quan, duy ý chí. Lấy được VD.		của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.
1. Quan niệm của CNDT và CNDV trước Mác về vật chất. 2. Cuộc cách mạng trong KHTN cuối TK 19, đầu TK 20 và sự phá sản của các quan điểm DVSH về vật chất. 3. Các hình thức tồn tại của vật chất.	ở nhà, thư viện.	Tự học	1.- Khái quát được các quan niệm của CNDT và CNDV trước Mác về vật chất. Ưu điểm và hạn chế trong các quan niệm trên. 2.- Trình bày được bản chất và giá trị của những phát minh vĩ đại trong lĩnh vực KHTN cuối TK 19, đầu TK 20. - Trình bày được nguyên nhân và thực chất của cuộc khủng hoảng trong lĩnh vực vật lý học giai đoạn này và vấn đề đặt ra đối với triết học. 3.- Hiểu được vận động là phương thức tồn tại của VC và các hình thức vận động cơ bản cũng như mối quan hệ giữa vận động và đứng im. - Hiểu được không gian và thời gian là những hình thức tồn tại của VC vận động.	SV đọc TL: TL1: tr118-122 SV đọc TL: TL1: tr.122-124 SV đọc TL: TL1:133-144	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước
Những vấn đề liên quan đến	Trên lớp,	Tư vấn của GV	- Hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã	Giáo trình và các loại	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn

nội dung trong tuần 2 mà SV yêu cầu.	văn phòng BM hoặc qua ĐT, email		được trình bày trong giáo trình. - Mở rộng thêm kiến thức và nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức các vấn đề thực tiễn.	tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.	đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên
--------------------------------------	---------------------------------	--	---	---	--------------------------------------

Nội dung 3, tuần 3

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Phép biện chứng duy vật.</p> <p>2. Hai nguyên lý của PBCDV.</p> <p>3. Hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật.</p>	3 tiết Giảng đường	Lý thuyết	<p>1.- Sinh viên hiểu được phép biện chứng; ba hình thức cơ bản của PBC và đặc trưng của nó.</p> <p>2.- Sinh viên hiểu và khái quát được nội dung nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển.</p> <p>3. Sinh viên hiểu và khái quát được nội dung hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật.</p>	<p>Đọc tài liệu:</p> <p>- TL1, tr. 182-189.</p> <p>- TL1, tr. 189-203.</p>	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung nghe giảng lý thuyết đã cho trong tuần.
<p>1. Phân tích quan điểm DVBC về mối quan hệ giữa vật chất và ý thức, từ đó rút ra ý nghĩa phương pháp luận. Liên hệ sự vận dụng quan điểm trên ở Việt Nam.</p> <p>2. Phân tích quan điểm toàn diện và quan điểm lịch sử - cụ thể. Đảng ta đã vận dụng các quan điểm này vào sự nghiệp</p>	2 tiết	Thảo luận nhóm	<p>1. Phân tích đúng được mối quan hệ giữa vật chất và ý thức theo quan điểm của CNDVBC.</p> <p>- Rút ra được ý nghĩa phương pháp luận.</p> <p>- Nhận thức được sự vận dụng quan điểm của CNDVBC về mối quan hệ giữa VC - YT của Đảng ta thời kỳ trước và thời kỳ đổi mới.</p> <p>2.- Hiểu được cơ sở lý luận và yêu cầu của các quan điểm trên.</p> <p>- Chỉ ra được sự vận dụng các quan điểm trên</p>	<p>- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần.</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV giảng dạy chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện</p>

đổi mới hiện nay như thế nào.			của Đảng ta trong sự nghiệp đổi mới hiện nay		trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.
1. Hai loại hình biện chứng	ở nhà, thư viện.	Tự học	1. - Hiểu được hai loại hình biện chứng là BCKQ và BCCQ.	Đọc tài liệu: - TL1, tr. 182-185.	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước
Những vấn đề liên quan đến nội dung trong tuần 3 mà SV yêu cầu	Giảng đường, văn phòng BM hoặc qua ĐT, email	Tư vấn của GV	- Hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã được trình bày trong giáo trình. - Mở rộng thêm kiến thức và nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức các vấn đề thực tiễn.	Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên

Nội dung 4, tuần 4

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
1. Các cặp phạm trù cơ bản của PBCDV.	3 tiết Giảng đường	Lý thuyết	1. Sinh viên hiểu và khái quát được nội dung của các cặp phạm trù: cái chung - cái riêng; nguyên nhân - kết quả; nội dung - hình thức; bản chất - hiện tượng; tất nhiên - ngẫu nhiên; khả năng - hiện thực.	Đọc tài liệu: - TL1, tr. 203-234.	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung nghe giảng lý thuyết đã cho trong tuần.
1. Ý nghĩa phương pháp luận của các cặp phạm trù. 2. Vận dụng cặp phạm trù cái chung - cái riêng để nhận thức chủ trương phát triển nền KTTT định hướng XHCN ở nước ta.	2 tiết Giảng đường ...	Thảo luận nhóm	1. Sinh viên hiểu và rút ra được ý nghĩa phương pháp luận từ việc nghiên cứu các cặp phạm trù. 2. Sinh viên hiểu và chỉ ra được mối quan hệ giữa cái chung và cái riêng được biểu hiện trong mỗi quan hệ giữa nền kinh tế thị trường nói chung với kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta nói riêng.	- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần	1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân. 2. GV chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận trên lớp.
1. Ý nghĩa phương pháp luận của các cặp phạm trù.	ở nhà, thư viện.	Tự học	1. Sinh viên rút ra được ý nghĩa phương pháp luận của các cặp phạm trù.	Đọc tài liệu: - TL1, tr. 203-234.	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước
Những vấn đề liên quan đến nội dung	Trực tiếp ở trên lớp,	Tư vấn của GV	- Sinh viên hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã được trình bày trong giáo trình.	Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên

trong tuần 4 mà SV yêu cầu.	văn phòng BM hoặc qua ĐT, email		- Mở rộng thêm kiến thức và nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức các vấn đề thực tiễn.	vấn đề cần tư vấn.	
Kiểm tra nhận thức của SV về những nội dung đã học từ tuần 1- 4.	Giảng đường, 15 phút vào giờ TL	KT, ĐG (BT cá nhân lần 1)	- Sinh viên trình bày được các nội dung đã học từ tuần 1- 4.	Chuẩn bị những nội dung đã học từ tuần 1- 4.	- Ôn tập lại tất cả những đơn vị kiến thức đã nghe giảng, thảo luận nhóm, tự học,... đã học. Chuẩn bị giấy, bút,...

Nội dung 5, tuần 5

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức thực hiện	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
1. Các quy luật cơ bản của PBCDV.	3 tiết Giảng đường	Lý thuyết	<p>1. Sinh viên hiểu và khái quát được nội dung quy luật từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại;</p> <p>2. Sinh viên hiểu và khái quát được nội dung quy luật quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập</p> <p>3. Sinh viên hiểu và khái quát được nội dung quy luật quy luật phủ định của phủ định.</p>	Đọc tài liệu: - TL1, tr.237-257	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung nghe giảng lý thuyết đã cho trong tuần.
<p>1. Rút ra ý nghĩa PP luận của quy luật lượng - chất. Từ đó liên hệ vào thực tiễn cách mạng Việt Nam hiện nay.</p> <p>2. Vận dụng quy luật phủ định của phủ định để nhận thức chủ trương phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc ở nước ta hiện nay.</p>	2 tiết Giảng đường ...	Thảo luận nhóm	<p>1. Sinh viên từ nội dung quy luật rút ra ý nghĩa phương pháp luận.</p> <p>- Biết xem xét sự vận dụng quy luật lượng - chất vào thực tiễn của Đảng ta trước đổi mới và thời kỳ đổi mới.</p> <p>2. - Sinh viên khái quát được nội dung quy luật phủ định của phủ định; nhận biết được chủ trương phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và cơ sở lý luận của nó.</p>	- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.</p>
1. Ý nghĩa phương pháp		Tự học	1. - Sinh viên rút ra được ý nghĩa phương	Đọc tài liệu:	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài

luận của quy luật lượng - chất; quy luật mâu thuẫn; quy luật phủ định của phủ định.	ở nhà, thư viện.		pháp luận của ba quy luật.	- TL1, tr. tr.237-257	liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước
Những vấn đề liên quan đến nội dung trong tuần 5 mà SV yêu cầu.	Trực tiếp ở lớp, hoặc qua ĐT, email	Tư vấn GV	-Sinh viên hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã được học. - Mở rộng thêm kiến thức và nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức các vấn đề thực tiễn.	Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên

Nội dung 6, tuần 6

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Các nguyên tắc của lý luận nhận thức DVBC</p> <p>2. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức.</p> <p>3. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức.</p> <p>4. Các giai đoạn cơ bản của quá trình nhận thức</p>	3 tiết giảng đường	Lý thuyết	<p>1. Sinh viên khái quát được các nguyên tắc của lý luận nhận thức DVBC.</p> <p>2. Sinh viên nhận biết được nguồn gốc và bản chất của quá trình nhận thức theo quan điểm của CNDVBC.</p> <p>3. Hiểu và trình bày được khái niệm thực tiễn, ba hình thức cơ bản của hoạt động thực tiễn; vai trò của thực tiễn đối với nhận thức; rút ra quan điểm thực tiễn đối với nhận thức.</p> <p>4. Chỉ ra được hai giai đoạn của quá trình nhận thức là NT cảm tính và NT lý tính cũng như mối quan hệ biện chứng giữa chúng.</p>	<p>Đọc tài liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - TL1, tr.260-262 - TL1, tr. 262-266 - TL1, tr. 266-274 - TL1, tr. 274-280 	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung nghe giảng lý thuyết đã cho trong tuần.
<p>1. Tại sao nói mâu thuẫn là nguồn gốc, là động lực bên trong của sự vận động và phát triển?</p> <p>2. Làm rõ luận điểm của Lênin: “từ TTSD đến TDTT và từ</p>	2 tiết Giảng đường ...	Thảo luận nhóm	<p>1. Sinh viên nhận biết ra được mâu thuẫn là gì? Sự thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập; sự đấu tranh giữa các mặt đối lập làm cho cái mới ra đời thay thế cái cũ.</p> <p>2. Sinh viên chỉ ra được mối quan hệ giữa hai giai đoạn của quá trình nhận thức, mối quan hệ giữa nhận thức và thực</p>	- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài</p>

TĐTT đến thực tiễn, đó là con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý”.			tiễn, qua đó khái quát được con đường biện chứng của sự nhận thức. .		liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.
1. Tính chất của chân lý	ở nhà, thư viện.	Tự học	1. Hiểu được khái niệm chân lý và các tính chất của chân lý.	Đọc tài liệu: - TL1, tr.281-283	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước
Những vấn đề liên quan đến nội dung trong tuần 6 mà SV yêu cầu	Trực tiếp ở lớp, hoặc qua ĐT, email	. Tư vấn của GV	SV hiểu đúng và sâu sắc về các vấn đề mà các em yêu cầu tư vấn.	Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên

Nội dung 7, Tuần 7:

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Sản xuất vật chất.</p> <p>2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.</p> <p>3. Biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng.</p>	<p>3 tiết</p> <p>Giảng đường</p>	<p>Lý thuyết</p>	<p>1. SV hiểu và trình bày được thế nào là SXVC, vai trò của sản xuất vật chất trong đời sống xã hội.</p> <p>2. SV hiểu và trình bày được khái niệm, vị trí, vai trò của các yếu tố cấu thành của PTSX; tính quy luật của mối quan hệ giữa LLSX và QHSX; ý nghĩa của quy luật trong đời sống xã hội.</p> <p>3. SV hiểu và trình bày được: khái niệm CSHT và KTTT; tính quy luật của mối quan hệ giữa CSHT và KTTT; ý nghĩa phương pháp luận được rút ra.</p>	<p>SV đọc tài liệu: TL1: từ tr 288 - 291.</p> <p>TL1: từ tr 291 - 305.</p> <p>TL1: từ tr 305 - 316.</p> <p>.</p>	<p>Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung nghe giảng lý thuyết đã trong tuần.</p>
<p>1. Phân tích vai trò của thực tiễn đối với nhận thức và rút ra ý nghĩa phương pháp luận.</p> <p>2. Có hay không có chân lý tuyệt đối? Vì sao?</p>	<p>2 tiết</p> <p>Giảng đường</p> <p>...</p>	<p>Thảo luận nhóm</p>	<p>1. SV hiểu và phân tích được vai trò của thực tiễn đối với nhận thức.</p> <p>- Trình bày được nội dung, yêu cầu của quan điểm thực tiễn.</p> <p>2. SV hiểu và trình bày được căn cứ để khẳng định có chân lý tuyệt đối.</p>	<p>- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập</p>

					tài liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.
<p>1. Bản chất quan điểm duy vật về lịch sử của triết học Mác-Lênin.</p> <p>2. Khái niệm, kết cấu, vị trí, vai trò của các yếu tố cấu trúc lượng sản xuất, quan hệ sản xuất.</p>	ở nhà, ở thư viện	Tự học	<p>1. SV hiểu và trình bày được những hạn chế của các quan điểm triết học về lịch sử và tính khoa học, cách mạng của Triết học Mác-Lênin.</p> <p>2. SV nhận diện được được nội dung, kết cấu, vị trí vai trò của các yếu tố cấu trúc lượng sản xuất, quan hệ sản xuất..</p>	<p>SV đọc tài liệu:</p> <p>TL1: từ tr 285-287</p> <p>TL1: từ tr 292-298</p>	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước
GV trả lời các vấn đề sinh viên yêu cầu trong chương 1	Trên lớp hoặc VP BM/ khoa	Tư vấn của GV	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã được học. - Mở rộng thêm kiến thức và nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức các vấn đề thực tiễn. 	Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên
Kiểm tra nhận thức của SV về những nội dung đã học từ tuần 1- 7.	Giảng đường, 45 phút vào giờ TL	KT, ĐG (Kiểm tra giữa kỳ 1 tiết)	- Trình bày, phân tích và liên hệ vận dụng được các nội dung đã học từ tuần 1- 7.	Chuẩn bị những nội dung đã học từ tuần 1- 7.	- Ôn tập lại tất cả những đơn vị kiến thức đã nghe giảng, thảo luận nhóm, tự học,... đã học. Chuẩn bị giấy, bút,...

Nội dung 8, Tuần 8:

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên.</p> <p>2. Giá trị khoa học và ý nghĩa cách mạng của lý luận hình thái KT-XH của TH Mác – Lênin.</p> <p>3. Định nghĩa Giai cấp của Lênin.</p>	<p>3 tiết</p> <p>Giảng đường</p>	<p>Lý thuyết</p>	<p>1. SV hiểu và trình bày được kết cấu và chức năng của các yếu tố cấu thành HTKT-XH; sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên; tính tất yếu của sự ra đời hình thái KT-XH CSCN; chủ trương bỏ qua hình thái KT-XH TBCN tiến lên CNXH của VN.</p> <p>2. SV hiểu và khái quát được: tính khoa học và cách mạng của lý luận hình thái KT-XH của TH Mác – Lênin; sự vận dụng lý luận này của Đảng ta trong quá trình xây dựng Chủ nghĩa xã hội.</p> <p>3. SV phân tích được: - Định nghĩa giai cấp của Lênin, nguồn gốc hình thành giai cấp.</p>	<p>Đọc tài liệu: TL1: từ tr 317-322</p> <p>TL1: từ tr 322-329</p> <p>Đọc tài liệu: TL1: từ tr 330 - 340.</p>	<p>Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung nghe giảng lý thuyết trong tuần.</p>
<p>1. Những tiền đề xuất phát mà C.Mác dựa vào để xây dựng lý luận hình thái kinh tế- xã hội?</p> <p>2. Quy luật QHSX phù hợp với trình độ phát triển của LLSX và sự vận dụng quy luật này của Đảng ta trong sự nghiệp đổi</p>	<p>2 tiết</p> <p>Giảng đường</p> <p>...</p>	<p>Thảo luận nhóm</p>	<p>1. SV trình bày được những tiền đề xuất phát mà C.Mác dựa vào để xây dựng lý luận hình thái kinh tế - xã hội.</p> <p>2. SV trình bày được nội dung quy luật QHSX phù hợp với trình độ phát triển của LLSX. Sự vận dụng quy luật này của Đảng ta trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay.</p>	<p>- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV chia nhóm thảo luận, nhóm</p>

mới đất nước hiện nay.					trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.
Khái niệm, kết cấu, vị trí, vai trò của các yếu tố cấu CSHT và KTTT	ở nhà, ở thư viện	Tự học	Sinh viên nhận diện được nội dung, kết cấu, vị trí, vai trò của các yếu tố cấu CSHT và KTTT.	. Đọc tài liệu: TL1: từ tr 305-308	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước
GV trả lời các vấn đề SV yêu cầu.	Trên lớp hoặc VPBM	TV của GV	- Sinh viên hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã được học. - Mở rộng thêm kiến thức và nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức các vấn đề thực tiễn	Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên

Nội dung 9, Tuần 9:

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Đấu tranh giai cấp và vai trò của đấu tranh giai cấp.</p> <p>2. Dân tộc và mối quan hệ giữa giai cấp - dân tộc – nhân loại.</p> <p>3. Nhà nước</p>	<p>3 tiết</p> <p>Giảng đường</p>	<p>Lý thuyết</p>	<p>1. SV hiểu và trình bày được: khái niệm đấu tranh giai cấp; thực chất, tính tất yếu; vai trò của đấu tranh giai cấp trong xã hội có giai cấp.</p> <p>2. SV hiểu và trình bày được khái niệm dân tộc, quá trình hình thành, đặc trưng của dân tộc; mối quan hệ giữa giai cấp - dân tộc – nhân loại.</p> <p>3. SV hiểu và mô tả đúng về nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, chức năng của nhà nước.</p>	<p>Đọc tài liệu: TL1: từ tr 342 - 349</p> <p>TL1: từ tr 366-384</p> <p>TL1: từ tr 384-396</p>	<p>Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung nghe giảng lý thuyết đã cho trong tuần.</p>
<p>- Mối quan hệ biện chứng giữa CSHT và KTTT. Đảng ta đã vận dụng mối quan hệ này như thế nào trong quá trình xây dựng CNXH ở nước ta hiện nay.</p> <p>.</p>	<p>2tiết</p> <p>Giảng đường...</p>	<p>Thảo luận nhóm</p>	<p>- SV phân tích được mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng.</p> <p>- Chỉ ra được Đảng ta đã vận dụng mối quan hệ biện chứng này như thế nào trong quá trình xây dựng CNXH hiện nay.</p>	<p>- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện trực quan,</p>

					thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.
1. Kết cấu xã hội - giai cấp.. 2. Đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản .	ở nhà, ở thư viện.	Tự học	1. SV nhận biết được kết cấu xã hội - giai cấp. Sơ đồ hóa được kết cấu giai tầng trong các XH có giai cấp. 2. SV liệt kê được những biểu hiện và hình thức cơ bản cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản hiện nay.	Đọc tài liệu: TL1: từ tr 340-342 TL1: từ tr 350-362	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước
Trả lời các vấn đề SV yêu cầu trong chương 3	Trên lớp hoặc VPBM	Tư vấn GV	- Hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã được học. - Mở rộng thêm kiến thức và nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức các vấn đề thực tiễn	Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên

Nội dung 10 , Tuần 10:

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Cách mạng xã hội.</p> <p>2. Mối quan hệ giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội</p>	<p>3 tiết</p> <p>Giảng đường</p> <p>...</p>	<p>Lý thuyết</p>	<p>- SV hiểu và trình bày được nguồn gốc, bản chất, vai trò của của cách mạng xã hội.</p> <p>- SV hiểu và mô tả được khái niệm, mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội.</p>	<p>Đọc tài liệu:</p> <p>TL1: từ tr 404-414</p> <p>TL1: từ tr 440-447</p>	<p>Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung nghe giảng lý thuyết đã cho trong tuần.</p>
<p>1. Công hiến của Triết học Mác - Lênin vào sự phát triển lý luận về giai cấp và đấu tranh giai cấp.</p> <p>2. Đấu tranh giai cấp và vai trò của nó đối với sự phát triển của xã hội có giai cấp đối kháng. Sự vận dụng của Đảng ta trong thời kỳ quá độ đi lên CNXH ở nước ta hiện nay?</p>	<p>2 tiết</p> <p>Giảng đường</p> <p>...</p>	<p>Thảo luận nhóm</p>	<p>- SV trình bày và khái quát được những công hiến của TH Mác – Lênin trong sự phát triển lý luận về giai cấp và đấu tranh giai cấp.</p> <p>2. SV trình bày đúng về khái niệm đấu tranh giai cấp, vai trò của đấu tranh giai cấp và sự vận dụng lý luận này của Đảng ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p>	<p>- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần.</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.</p>
<p>1. Các hình thức cộng đồng người trước khi hành thành dân tộc.</p>	<p>ở nhà, ở thư viện</p>	<p>Tự học</p>	<p>1. SV thống kê và hiểu đúng được các hình thức cộng đồng người trước khi hành thành dân tộc.</p>	<p>Đọc tài liệu:</p> <p>TL1: từ tr 362-365</p>	<p>Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước</p>

<p>2. Tính chất chất, lực lượng, đối tượng, tình thế, thời cơ cách mạng xã hội</p> <p>3. Vấn đề cách mạng xã hội trên thế giới hiện nay.</p>			<p>2. SV trình bày được: bản chất, tính chất, lực lượng, đối tượng, tình thế, thời cơ cách mạng xã hội, tình hình cách mạng xã hội.</p> <p>3. SV nhận diện được xu thế, diễn tiến cách mạng xã hội trên thế giới hiện nay.</p>	<p>TL1: từ tr 409-414</p> <p>TL1: từ tr 417-419</p>	
<p>GV trả lời các vấn đề sinh viên yêu cầu trong phạm vi chương 3</p>	<p>Trên lớp hoặc VPBM</p>	<p>Tư vấn của GV</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã được học. - Mở rộng thêm kiến thức và nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức các vấn đề thực tiễn. 	<p>Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.</p>	<p>Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên</p>
<p>Các nội dung từ chương 3</p>	<p>Trên giảng đường</p>	<p>KT – ĐG (BTCN)</p>	<p>Trình bày, khắc sâu kiến thức đã học từ chương 3 và liên hệ vận dụng vào thực tiễn XH VN</p>	<p>Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến các đơn vị kiến thức đã học</p>	<p>- Ôn tập lại tất cả những đơn vị kiến thức đã nghe giảng, thảo luận nhóm, tự học,... đã học. Chuẩn bị giấy, bút,...</p>

Nội dung 11 Tuần 11:

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức thực hiện	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Triết học con người</p> <p>2. Quan hệ cá nhân và xã hội; vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</p>	<p>2 tiết</p> <p>Giảng đường ...</p>		<p>- SV trình được quan niệm của triết học Mác – Leenin về con người, bản chất, vai trò của con người trong lịch sử.</p> <p>2. SV trình này được mối quan hệ cá nhân và xã hội; vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</p>	<p>Đọc tài liệu: TL1: từ tr 447–457</p> <p>TL1: từ tr 465-477</p>	<p>Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung nghe giảng lý thuyết đã cho trong tuần.</p>
<p>1. Mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội.</p> <p>2. Từ quan điểm của CNDVBC về tính độc lập tương đối của ý thức xã hội so với tồn tại xã hội, hãy liên hệ sự tác động của đời sống đời sống tinh thần đến sự phát triển của xã hội Việt Nam</p>	<p>2 Tiết</p> <p>Giảng đường</p>	<p>Thảo luận nhóm</p>	<p>Sinh viên hiểu, phân tích và trình bày đúng khái niệm tồn tại xã hội, ý thức xã hội; mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội.</p> <p>2. Khái quát được tính độc lập tương đối của YTXH hội so với TTXH và chỉ ra được đặc điểm của đời sống tinh thần của xã hội Việt Nam hiện nay; tác động tích cực và tiêu cực của YTXH đến sự</p>	<p>- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần.</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo</p>

			phát triển kinh tế ở VN hiện nay.		luận nhóm trên lớp.
Khái niệm, kết cấu, mối quan hệ giữa các yếu tố cấu thành tồn tại xã hội và ý thức xã hội.	Ở nhà, ở thư viện	Tự học	SV nhận biết được kết cấu, mối quan hệ giữa các yếu tố cấu thành tồn tại xã hội và ý thức xã hội.	Đọc tài liệu: TL1: từ tr 419 –427	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước
GV trả lời các vấn đề SV yêu cầu trong phạm vi chương 4	Trên lớp hoặc VPBM	Tư vấn của GV	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã được học. - Mở rộng thêm kiến thức và nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức các vấn đề thực tiễn 	Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên

Nội dung 11, Tuần 12:

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Trách nhiệm của SV trong việc đấu tranh bác bỏ những tư tưởng bảo thủ, lạc hậu, phản động trong xã hội Việt Nam hiện nay.</p> <p>2. Trong thời đại hiện nay, hình thái ý thức xã hội nào đang đứng ở vị trí trung tâm? Liên hệ với Việt Nam.</p>	<p>2 tiết Giảng đường ...</p>	<p>Thảo luận nhóm</p>	<p>- SV nhận thức được những biểu hiện và tác động tiêu cực của các sự bảo thủ, lạc hậu, phản động đang tồn tại trong đời sống tinh thần Việt Nam hiện nay từ đó xác định rõ được trách nhiệm của bản thân trong việc đấu tranh loại bỏ những biểu hiện đó.</p> <p>2. SV chỉ ra được hình thái ý thức hiện đang ở vị trí trung tâm; lập luận và chứng minh một cách thuyết phục vì sao hình thái ý thức hiện đang ở vị trí trung tâm.</p> <p>- Liên hệ được vai trò và tác động của hình thái ý thức đó đến xã hội Việt Nam hiện nay.</p>	<p>- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.</p>
<p>Các hình thái ý thức xã hội</p>	<p>Ở nhà, ở thư viện</p>	<p>Tự học</p>	<p>SV trình bày được nội hàm và biểu hiện của các hình thái ý thức: chính trị, pháp quyền, đạo đức, nghệ thuật, tôn giáo.</p>	<p>Đọc tài liệu: TL1: từ tr 427 – 439</p>	<p>Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước</p>
<p>GV trả lời giải đáp các yêu cầu của SV</p>	<p>Trên lớp/VP BM</p>	<p>Tư vấn GV</p>	<p>- Hiểu sâu sắc hơn những VĐ đã học. - Nâng cao kỹ năng vận dụng, kiến thức đã học vào xem xét thực tiễn</p>	<p>GT và các loại TL liên quan đến VĐ cần tư vấn.</p>	<p>Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên</p>

Nội dung 11 Tuần 13:

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức thực hiện	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Quan điểm của triết học Mác - Lênin về bản chất con người.</p> <p>2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người.</p>	<p>2 Tiết</p> <p>Giảng đường</p> <p>...</p>	<p>Thảo luận nhóm</p>	<p>2. SV trình bày được quan điểm của triết học Mác-Lênin về vấn đề con người.</p> <p>2. SV hiểu được thực chất hiện tượng tha hóa; quan điểm và khát vọng của chủ nghĩa Mác - Lênin về giải phóng con người.</p>	<p>- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần</p>	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.</p>
<p>1. Các quan điểm phi mác – xít về con người trong lịch sử triết học .</p> <p>2. Vấn đề giải phóng con người khỏi ách bóc lột, ách áp bức.</p>	<p>Ở nhà, ở thư viện</p>	<p>Tự học</p>	<p>1. SV khái quát được các quan điểm phi mác – xít tiêu biểu về con người trong lịch sử triết học</p> <p>2. SV trình bày được quan niệm của TH Mác-Lênin về vấn đề giải phóng con người.</p>	<p>Đọc tài liệu:</p> <p>TL1: từ tr 457 - 461</p> <p>TL1: từ tr 461 - 463</p>	<p>Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước</p>
<p>GV trả lời các vấn đề SV yêu cầu trong phạm vi chương 4</p>	<p>Trên lớp hoặc VPBM</p>	<p>Tư vấn GV</p>	<p>- Hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã được học; nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức thực tiễn</p>	<p>Giáo trình và các loại tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.</p>	<p>Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên</p>

Nội dung 11 Tuần 14:

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức thực hiện	Đáp ứng Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
<p>1. Tại sao nói quần chúng nhân dân giữ vai trò quyết định sự phát triển của lịch sử?</p> <p>2. Giải thích quan điểm “lấy dân làm gốc” của Đảng ta hiện nay.</p>	2 tiết Giảng đườn g...	Thảo luận nhóm	<p>1- SV chỉ ra những căn cứ lý luận và thực tiễn chứng minh cho luận điểm: “Quần chúng nhân dân giữ vai trò quyết định sự phát triển của lịch sử”.</p> <p>2. SV giải thích đúng được quan điểm “lấy dân làm gốc” của Đảng ta hiện nay thực chất là gì. Cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn của quan điểm này. .</p>	- Các loại giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến vấn đề thảo luận trong tuần.	<p>1. Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các vấn đề thảo luận nhóm và chuẩn bị vào giấy nội dung thảo luận đã cho trước vào vở học cá nhân.</p> <p>2. GV giảng dạy chia nhóm thảo luận, nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm thu thập tài liệu, các phương tiện trực quan, thiết bị,.. hỗ trợ công tác khái quát và trình bày kết quả thảo luận nhóm trên lớp.</p>
<p>Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam</p>	Ở nhà, ở thư viện	Tự học	SV trình bày được quan điểm của Hồ Chí Minh về nhân tố con người trong sự nghiệp cách mạng và chính sách của Đảng ta về xây dựng và phát huy nhân tố con người trong các giai đoạn cách mạng.	Đọc tài liệu: TL1: từ tr 478 – 489	Sinh viên đọc trước giáo trình, các loại tài liệu tham khảo liên quan đến các nội dung tự học đã cho trước
<p>GV trả lời các vấn đề SV yêu cầu trong phạm vi chương 4</p>	Trên lớp hoặc VPB M	Tur vấn GV	- Hiểu sâu sắc hơn những vấn đề đã được học; nâng cao kỹ năng vận dụng, liên hệ những kiến thức đã học vào nhận thức thực tiễn	Giáo trình và tài liệu liên quan đến vấn đề cần tư vấn.	Sinh viên dự kiến các câu hỏi, các vấn đề cần trao đổi, tham vấn giảng viên

8. Quy định đối với sinh viên: Yêu cầu và cách thức đánh giá, sự hiện diện trên lớp, mức độ tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, các quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra.

9. Các yêu cầu khác của giảng viên (nếu có)

Ngày tháng 8 năm 2023

Khoa LLCT-Luật

Trưởng bộ môn

**Thay mặt nhóm biên soạn
Giảng viên**

Lê Văn Minh

Lê Thị Thắm

Đới Thị Thêu

